TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NINH SƠN** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2022/HNGĐ-ST
Ngày 19/01/2022
V/v "*Ly hôn, nuôi con chung*".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH SƠN, TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Na.

Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Kim Khánh.
2. Bà Vũ Thị Thùy Chinh.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Võ Minh Trường – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Diệu Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 01 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 43/2021/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 5 năm 2021 về việc *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 11 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 34/2021 ngày 10/12/2021 và Thông báo thay đổi thời gian mở lại phiên tòa số 01/TB-TA ngày 04/01/2022 giữa các đương sự:

1. **Nguyên đơn:** Chị Huỳnh Thị Ng, sinh năm 1998. (Xin xét xử vắng mặt).

2. **Bị đơn:** Anh Phú Bắc G, sinh năm 1994. (Vắng mặt).

Cùng trú tại: Thôn P, xã M, huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 20/02/2021 và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn - chị Huỳnh Thị Ng trình bày: Chị và anh Phú Bắc G tự nguyện về chung sống với nhau vào năm 2016, có đăng ký kết hôn tại UBND xã M, huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận. Thời gian đầu vợ chồng sống rất hạnh phúc, tuy nhiên mấy năm gần đây anh G không quan tâm chăm lo cho gia đình, thường xuyên uống rượu về nhà chửi bới, xúc phạm tới chị, nên mâu thuẫn vợ chồng thường xảy ra, từ cuối năm 2019 chị đã về nhà mẹ ruột sinh sống từ đó cho đến nay. Vì vậy chị xin được ly hôn với anh G.

- Về con chung: Có 01 người con là cháu Phu Huỳnh Kỳ D, sinh ngày 17/12/2016, cháu D hiện đang ở với chị. Khi ly hôn chị xin được trực tiếp chăm

sóc và nuôi dưỡng cháu D, chị không yêu cầu anh G phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết và tại phiên tòa, bị đơn anh Phu Bắc G: đã được Tòa án tống đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, hết thời hạn pháp luật quy định bị đơn không có văn bản trả lời về vụ việc; Tòa án đã tống đạt giấy báo hợp lệ để lấy ý kiến; Thông báo tham gia các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, xét xử bị đơn đều vắng mặt không có lý do, do đó Tòa án không tiến hành ghi được lời khai của anh G và không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký là đúng quy định của pháp luật. Việc chấp hành pháp luật của Nguyên đơn kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án không có gì sai phạm. Bị đơn trong suốt quá trình giải quyết, xét xử vụ án vắng mặt không có lý do là chưa thực hiện đúng nghĩa vụ tố tụng của mình. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Sơn không có kiến nghị gì.

Ý kiến quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Sơn về việc giải quyết vụ án:

- Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Đây là quan hệ tranh chấp ly hôn, nuôi con chung. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn,tỉnh Ninh Thuận theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Căn cứ Điều 51, 52, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014; khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết 326 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Huỳnh Thị Ng được ly hôn với anh Phu Bắc G.

- Về con chung: Giao cháu Phu Huỳnh Kỳ D, sinh ngày 17/12/2016 cho chị Ng trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng, Chị Ng không yêu cầu anh G phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị Ng không yêu cầu giải quyết nên không xét đến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Huỳnh Thị Ng có đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận giải quyết việc hôn nhân, nuôi con chung của chị với anh Phu Bắc G. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1

Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015: Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận.

Tại phiên tòa, Nguyên đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn anh Phu Bắc G đã được Tòa án tống đạt hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không lý do. Căn cứ khoản 1 Điều 228, điểm b khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự: Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo thủ tục chung.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Huỳnh Thị Ng và anh Phu Bắc G tự nguyện về chung sống với nhau vào năm 2016, có đăng ký kết hôn tại UBND xã M , huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận. Thời gian đầu vợ chồng sống rất hòa thuận, nhưng sau do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm, nên vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn. Từ cuối năm 2019 chị Ng và anh G đã không còn chung sống với nhau, không ai quan tâm đến ai. Nay chị Ng xin được ly hôn với anh G.

Qua xác minh tại địa phương cho thấy: mâu thuẫn giữa chị Ng và anh G đã ở mức trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, vì vậy cần áp dụng các quy định tại Điều 51, 56 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 giải quyết cho chị Ng được ly hôn với anh G.

[3] Về con chung: Có 01người con là cháu Phu Huỳnh Kỳ D, sinh ngày 17/12/2016. Khi ly hôn chị Ng có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu D và không yêu cầu anh G cấp dưỡng nuôi con chung. Xét yêu cầu của chị Ng là có căn cứ, phù hợp với các quy định tại Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nên chấp nhận.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Chị Ng không yêu cầu giải quyết nên không xét đến.

[5] Về án phí: Chị Ng là nguyên đơn nên phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo và thời hạn kháng cáo: Chị Ng và anh G được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014; khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1/ Về quan hệ hôn nhân: Chị Huỳnh Thị Ng được ly hôn với anh Phu Bắc G.

2/ Về nuôi con chung: Giao cháu Phu Huỳnh Kỳ D, sinh ngày 17/12/2016 cho chị Huỳnh Thị Ng trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; chị Ng không yêu cầu anh Giếng phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con.

3/ Về án phí: Chị Huỳnh Thị Ng phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai số 0024147 ngày 10/5/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận. Chị Huỳnh Thị Ng đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

4/ Về quyền kháng cáo và thời hạn kháng cáo: Chị Huỳnh Thị Ng và anh Phu Bắc G được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự .

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Sơn;
- Chi cục THADS huyện Ninh Sơn;
- UBND xã M;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hồng Na